

Số: **18** /2018/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **23** tháng **8** năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về quản lý, sử dụng nguồn thu từ hoạt động cho thuê diện tích kinh doanh dịch vụ thuộc sở hữu nhà nước tại các chung cư phục vụ tái định cư trên địa bàn thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BXD ngày 16 tháng 3 năm 2017 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 02/2016/TT-BXD ngày 15 tháng 02 năm 2016 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư;

Căn cứ Thông tư số 124/2016/TT-BTC ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản lý số tiền thu được từ cho thuê, cho thuê mua và bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước; thanh toán tiền chênh lệch khi thuê nhà ở công vụ và quản lý tiền thu được từ cho thuê nhà ở công vụ theo quy định tại Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2008/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2008 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quản lý, sử dụng diện tích nhà thuộc sở hữu nhà nước dành cho mục đích công cộng và kinh doanh dịch vụ trong các nhà chung cư tái định cư và nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Xét Tờ trình số 46/TTr-SXD ngày 23 tháng 3 năm 2018, số 6654/SXD-KTXD ngày 27 tháng 7 năm 2018 của Sở Xây dựng; Văn bản: số 1763/STP-VBQP ngày 14 tháng 8 năm 2017, số 1508/STP-VBPQ ngày 28/6/2018 của Sở Tư pháp.



AL



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về quản lý, sử dụng nguồn thu từ hoạt động cho thuê diện tích kinh doanh dịch vụ thuộc sở hữu nhà nước tại các chung cư phục vụ tái định cư trên địa bàn thành phố Hà Nội”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày .02 tháng .9. năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành Thành phố có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; chủ sở hữu, người sử dụng, Ban quản trị nhà chung cư phục vụ tái định cư; Thủ trưởng: Đơn vị quản lý vận hành nhà chung cư phục vụ tái định cư, Đơn vị được giao quản lý diện tích kinh doanh dịch vụ thuộc sở hữu nhà nước tại các chung cư phục vụ tái định cư; các tổ chức và cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Tài chính, Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Công an;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- UB MTTQ Thành phố, LĐLĐ Thành phố;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- VKSND Thành phố, TAND Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND Thành phố HN;
- Đài Phát thanh và truyền hình Hà Nội, Báo Hà Nội mới, Báo Kinh tế và đô thị;
- VPUB: CVP; các PCVP, các Phòng CV;
- Trung tâm Tin học Công báo;
- Công giao tiếp điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, KT. *AB*

10179 (146)



Nguyễn Đức Chung



12/1/1914

Hà Nội, ngày 23 tháng 8 năm 2018

QUY ĐỊNH

Về việc quản lý, sử dụng nguồn thu từ hoạt động cho thuê diện tích kinh doanh dịch vụ thuộc sở hữu nhà nước tại các nhà chung cư phục vụ tái định cư trên địa bàn Thành phố Hà Nội

(Ban hành kèm theo Quyết định số 48 /2018/QĐ-UBND ngày 23/8/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về việc quản lý, sử dụng nguồn thu từ hoạt động cho thuê diện tích kinh doanh dịch vụ thuộc sở hữu nhà nước tại các nhà chung cư phục vụ tái định cư để:

a) Hỗ trợ cho kinh phí bảo trì phần sở hữu chung và hỗ trợ một phần kinh phí cho công tác quản lý vận hành nhà chung cư phục vụ tái định cư trên địa bàn thành phố Hà Nội theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 33 và Khoản 2 Điều 82 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở (sau đây gọi chung là Nghị định số 99/2015/NĐ-CP).

b) Thực hiện nghĩa vụ của nhà nước đối với quỹ căn hộ tái định cư trống chưa bán khi tòa nhà tái định cư đã được đưa vào sử dụng theo quy định tại Điều 11 Luật nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25/11/2014 và Điều 33 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.

2. Nhà chung cư phục vụ tái định cư quy định tại Khoản 1 Điều này là nhà chung cư do Nhà nước đầu tư xây dựng quy định tại Khoản 3 Điều 36 Luật Nhà ở. Diện tích kinh doanh dịch vụ tại các nhà chung cư phục vụ tái định cư là diện tích kinh doanh dịch vụ theo quy hoạch, dự án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và thuộc sở hữu nhà nước; Nhà nước không bán, không tính giá trị phần diện tích này trong giá bán các căn hộ tái định cư.

3. Việc hỗ trợ kinh phí quy định tại Khoản 1 Điều này, bao gồm:

a) Hỗ trợ kinh phí bảo trì đối với phần diện tích, thiết bị thuộc sở hữu chung của nhà chung cư phục vụ tái định cư bao gồm các hạng mục: thang máy; hệ thống phòng cháy, chữa cháy; máy bơm nước; máy phát điện; hệ thống chống sét và mặt ngoài (không bao gồm cửa, vách kính hoa sắt thuộc sở hữu riêng của các chủ sở hữu) của nhà chung cư.

b) Hỗ trợ một phần kinh phí cho công tác quản lý vận hành nhà chung cư phục vụ tái định cư. Các nội dung chi cho công tác quản lý vận hành nhà chung

cư phục vụ tái định cư được theo quy định tại Khoản 1 Điều 10 Thông tư số 02/2016/TT-BXD ngày 15/02/2016 của Bộ Xây dựng ban hành quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư (sau đây gọi chung là Thông tư số 02/2016/TT-BXD).

4. Việc bảo trì đối với phần diện tích, thiết bị thuộc sở hữu chung khác của nhà chung cư phục vụ tái định cư ngoài các hạng mục được thành phố hỗ trợ quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều này thì các chủ sở hữu nhà chung cư phục vụ tái định cư sử dụng kinh phí bảo trì 2% để thực hiện bảo trì; trường hợp kinh phí bảo trì 2% không đủ hoặc không có thì các chủ sở hữu nhà chung cư phải đóng góp theo quy định của pháp luật về nhà ở.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các đơn vị quản lý vận hành, Ban quản trị nhà chung cư tái định cư và các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến sử dụng nguồn thu từ hoạt động cho thuê diện tích kinh doanh dịch vụ thuộc sở hữu nhà nước tại các nhà chung cư phục vụ tái định cư.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Đơn vị quản lý vận hành nhà chung cư* là đơn vị do Ủy ban nhân dân Thành phố giao quản lý vận hành nhà chung cư phục vụ tái định cư trong thời gian chưa tổ chức được Hội nghị nhà chung cư để lựa chọn đơn vị quản lý vận hành nhà chung cư theo quy định hoặc do Hội nghị nhà chung cư lựa chọn quản lý vận hành nhà chung cư theo quy định của pháp luật về nhà ở.

2. *Đơn vị quản lý diện tích kinh doanh dịch vụ* là đơn vị được Ủy ban nhân dân Thành phố giao quản lý, khai thác cho thuê phần diện tích kinh doanh dịch vụ thuộc sở hữu nhà nước tại các nhà chung cư phục vụ tái định cư. Đơn vị quản lý diện tích kinh doanh dịch vụ có thể là đơn vị sự nghiệp công lập hoặc doanh nghiệp.

Điều 4. Nguyên tắc sử dụng kinh phí thu được từ hoạt động kinh doanh đối với phần diện tích kinh doanh dịch vụ trong các nhà chung cư phục vụ tái định cư

1. Việc quản lý, sử dụng nguồn thu từ hoạt động cho thuê diện tích kinh doanh dịch vụ thuộc sở hữu nhà nước tại các nhà chung cư phục vụ tái định cư theo Quy định này phải được quản lý thống nhất, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, đúng mục đích, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, đáp ứng kịp thời trong công tác quản lý vận hành và bảo trì nhà chung cư phục vụ tái định cư trên địa bàn Thành phố.

2. Kinh phí thu được từ hoạt động kinh doanh đối với phần diện tích kinh doanh dịch vụ trong các nhà chung cư phục vụ tái định cư sau khi trừ các khoản chi phí hợp lý phục vụ các công tác quản lý, cho thuê diện tích kinh doanh sẽ dùng để hỗ trợ theo thứ tự ưu tiên như sau: hỗ trợ bảo trì phần sở hữu chung theo Khoản 2 Điều 82 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP, hỗ trợ một phần kinh phí cho công tác quản lý vận hành theo Điểm b Khoản 2 Điều 33 Nghị định số

99/2015/NĐ-CP, thực hiện nghĩa vụ của Nhà nước đối với quỹ căn hộ tái định cư trong khi chưa bán theo quy định tại Điều 11 Luật nhà ở số 65/2014/QH13 và Điều 33 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.

3. Hàng năm, Ban Quản trị (hoặc đơn vị được giao quản lý vận hành) căn cứ các nội dung chi, mức chi theo quy định để xác định các khoản chi liên quan được sử dụng từ nguồn thu cho thuê diện tích kinh doanh dịch vụ thuộc sở hữu nhà nước tại các nhà chung cư phục tái định cư theo quy định này cho phù hợp. Sau khi quyết toán, số tiền còn lại (nếu có) nộp ngân sách theo quy định của pháp luật ngân sách nhà nước.

4. Các khoản thu, chi theo Quy định này được thực hiện thống nhất chung đối với các nhà chung cư phục vụ tái định cư trên địa bàn thành phố và được theo dõi, hạch toán trên tài khoản tạm giữ mở tại Kho bạc nhà nước do Sở Xây dựng làm chủ tài khoản.

Chương II **CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 5. Quản lý số tiền thu được từ hoạt động cho thuê diện tích kinh doanh dịch vụ trong các nhà chung cư phục vụ tái định cư

1. Đơn vị quản lý diện tích kinh doanh dịch vụ có trách nhiệm tổ chức quản lý, khai thác cho thuê, thu và trước ngày 30 hàng tháng nộp số tiền thu được từ hoạt động cho thuê diện tích kinh doanh dịch vụ tại các nhà chung cư phục vụ tái định cư vào tài khoản tạm giữ mở tại Kho bạc Nhà nước do Sở Xây dựng quản lý làm chủ tài khoản.

2. Việc quản lý số tiền thu được từ hoạt động cho thuê diện tích kinh doanh dịch vụ trong các nhà chung cư phục vụ tái định cư được thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 124/2016/TT-BTC ngày 03/8/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản lý số tiền thu được từ cho thuê, cho thuê mua và bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước; thanh toán tiền chênh lệch khi thuê nhà ở công vụ và quản lý tiền thu được từ cho thuê nhà ở công vụ theo quy định tại Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở (sau đây gọi chung là Thông tư số 124/2016/TT-BTC).

Điều 6. Quản lý, sử dụng đối với khoản chi hỗ trợ bảo trì phần diện tích, thiết bị thuộc sở hữu chung của nhà chung cư phục vụ tái định cư

1. Hạng mục bảo trì được hỗ trợ từ nguồn thu hoạt động cho thuê diện tích kinh doanh dịch vụ thuộc sở hữu nhà nước tại các nhà chung cư phục vụ tái định cư là các hạng mục được quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 1 của Quy định này.

2. Trình tự, thủ tục lập và thực hiện kế hoạch bảo trì:

a) Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Xây dựng phê duyệt kế hoạch bảo trì đối với các hạng mục bảo trì được quy định tại Khoản 1 Điều này đảm bảo

cân đối với nguồn thu từ hoạt động cho thuê diện tích kinh doanh dịch vụ thuộc sở hữu nhà nước tại các nhà chung cư phục vụ tái định cư.

b) Trước ngày 30 tháng 10 hàng năm, đơn vị được giao quản lý vận hành diện tích kinh doanh dịch vụ thuộc sở hữu nhà nước hoặc Ban Quản lý các công trình nhà ở và công sở (*trường hợp tòa nhà tái định cư không có diện tích kinh doanh dịch vụ thuộc sở hữu nhà nước*) có trách nhiệm tổ chức lập kế hoạch bảo trì của năm kế tiếp đối với các hạng mục bảo trì quy định tại Khoản 1 Điều này, theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Điểm a, Điểm b Khoản 4 Điều 39 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ quy định về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng (*sau đây gọi tắt là Nghị định số 46/2015/NĐ-CP*) và Điều 33 Thông tư số 02/2016/TT-BXD, báo cáo trình Sở Xây dựng để kiểm tra, thẩm định và phê duyệt.

Trên cơ sở kế hoạch bảo trì các hạng mục nêu tại Khoản 1 Điều này được phê duyệt, Đơn vị được giao quản lý vận hành diện tích kinh doanh dịch vụ có trách nhiệm thông báo công khai cho cư dân nhà chung cư thông qua Ban Quản trị được biết và giám sát việc thực hiện.

c) Căn cứ vào kế hoạch bảo trì được phê duyệt, đơn vị được giao quản lý vận hành diện tích kinh doanh dịch vụ thuộc sở hữu nhà nước hoặc Ban Quản lý các công trình nhà ở và công sở (*trường hợp tòa nhà tái định cư không có diện tích kinh doanh dịch vụ thuộc sở hữu nhà nước*) tổ chức thực hiện kế hoạch bảo trì theo quy định tại Điều 40, Điều 41 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP và các quy định pháp luật hiện hành.

3. Trình tự, thủ tục thực hiện bảo trì đối với những hư hỏng đột xuất:

Khi phát hiện hạng mục bảo trì được hỗ trợ quy định tại Khoản 1 Điều này bị hư hỏng đột xuất mà không nằm trong kế hoạch bảo trì hàng năm đã được phê duyệt, Ban quản trị nhà chung cư (trường hợp đã thành lập) hoặc đơn vị quản lý vận hành nhà chung cư (trường hợp chưa thành lập Ban quản trị) phải thông báo cho đơn vị được giao quản lý vận hành diện tích kinh doanh dịch vụ thuộc sở hữu nhà nước hoặc Ban Quản lý các công trình nhà ở và công sở (*trường hợp tòa nhà không có diện tích kinh doanh dịch vụ thuộc sở hữu nhà nước*) để cùng tổ chức kiểm tra, xác định nguyên nhân, mức độ hư hỏng và lập phương án xử lý báo cáo Sở Xây dựng. Cho phép Sở Xây dựng duyệt ứng vốn và tổ chức xử lý kịp thời (đối với trường hợp cần phải xử lý ngay) để đảm bảo cho công tác quản lý vận hành nhà chung cư hoạt động bình thường và an toàn cho người sử dụng. Việc sửa chữa những hư hỏng đột xuất phải được cập nhật, bổ sung vào kế hoạch bảo trì để thực hiện hoặc để làm thủ tục thanh quyết toán (đối với hạng mục bảo trì cần phải xử lý ngay) theo quy định tại Khoản 4 Điều này.

4. Việc thanh quyết toán chi phí hỗ trợ bảo trì quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều này được thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 3 Thông tư số 124/2016/TT-BTC.

Điều 7. Quản lý, sử dụng đối với khoản chi hỗ trợ một phần kinh phí quản lý vận hành nhà chung cư phục vụ tái định cư.

1. Hỗ trợ một phần các nội dung chi cho công tác quản lý vận hành nhà chung cư phục vụ tái định cư theo quy định tại Khoản 1 Điều 10 của Thông tư số 02/2016/TT-BXD.

2. Mức hỗ trợ một phần kinh phí quản lý vận hành nhà chung cư phục vụ tái định cư được xác định bằng 50% mức giá dịch vụ quản lý vận hành đang áp dụng của tòa nhà nhưng tối đa không quá mức giá dịch vụ quản lý vận hành tối thiểu (đồng/m² sàn sử dụng) của nhà chung cư theo khung giá dịch vụ nhà chung cư trên địa bàn thành phố do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành. Mức hỗ trợ trên được thực hiện đối với các tòa nhà chung cư mà các chủ sở hữu trong tòa nhà đóng góp giá dịch vụ nhà chung cư theo quy định tại Điều 106 Luật nhà ở năm 2014 và Điều 30 Thông tư số 02/2016/TT-BXD để phục vụ công tác quản lý vận hành.

3. Trước ngày 30 tháng 10 hàng năm, trên cơ sở mức hỗ trợ quy định tại Khoản 2 Điều này, Ban quản trị nhà chung cư (trường hợp đã thành lập) hoặc Đơn vị quản lý vận hành nhà chung cư (trường hợp chưa thành lập Ban quản trị) lập dự toán xác định tổng mức hỗ trợ cụ thể cho từng tòa nhà chung cư cho năm tiếp theo, gửi Sở Xây dựng xem xét, chuyển Sở Tài chính thẩm định trình UBND Thành phố phê duyệt.

4. Căn cứ tổng mức hỗ trợ được phê duyệt, hàng tháng, Sở Xây dựng chuyển kinh phí hỗ trợ cho công tác quản lý vận hành nhà chung cư vào tài khoản của Ban quản trị nhà chung cư (trường hợp đã thành lập) hoặc Đơn vị quản lý vận hành nhà chung cư (trường hợp chưa thành lập Ban quản trị) để chi trả một phần cho công tác quản lý vận hành.

Phần kinh phí quản lý vận hành nhà chung cư phục vụ tái định cư còn lại sẽ do các chủ sở hữu, người sử dụng nhà chung cư đóng góp theo quy định của pháp luật về nhà ở.

5. Việc thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ một phần cho công tác quản lý vận hành nhà chung cư phục vụ tái định cư được thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 3 Thông tư số 124/2016/TT-BTC.

Điều 8. Quản lý, sử dụng đối với khoản chi phí thực hiện nghĩa vụ chủ sở hữu của nhà nước đối với các căn hộ tái định cư trống chưa bán mà tòa nhà tái định cư đã đưa vào sử dụng.

1. Nhà nước có trách nhiệm đóng góp các khoản kinh phí có liên quan đến quỹ căn hộ tái định cư chưa bán khi tòa nhà tái định cư được đưa vào sử dụng như: đóng góp chi phí quản lý vận hành, chi phí bảo hiểm cháy nổ...

2. Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Xây dựng lập kế hoạch, dự toán chi để thực hiện nghĩa vụ của nhà nước đối với các căn hộ tái định cư chưa bán khi tòa nhà tái định cư được đưa vào sử dụng, gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND Thành phố phê duyệt. Trường hợp các khoản chi này không đảm bảo cân đối với nguồn thu từ hoạt động cho thuê diện tích kinh doanh dịch vụ thuộc sở hữu nhà nước tại các nhà chung cư phục vụ tái định cư, Sở Tài chính nghiên cứu đề xuất trình UBND Thành phố phê duyệt nguồn kinh phí thực hiện.

3. Việc thanh quyết toán kinh phí thực hiện trách nhiệm của nhà nước đối với quỹ căn hộ tái định cư chưa bán được thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 3 Thông tư số 124/2016/TT-BTC.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm của các Sở

1. Trách nhiệm của Sở Xây dựng:

a) Sở Xây dựng có trách nhiệm tổng hợp dự toán, quyết toán đối với các phần chi được quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 8 của Quy định này trong dự toán, quyết toán hoạt động quản lý, cho thuê diện tích kinh doanh dịch vụ thuộc sở hữu nhà nước tại các chung cư tái định cư trên địa bàn Thành phố.

b) Phối hợp với đơn vị liên quan hướng dẫn thực hiện Quy định này đảm bảo đơn giản về thủ tục, đáp ứng kịp thời và hiệu quả trong công tác bảo trì và quản lý vận hành nhà chung cư phục vụ tái định cư trên địa bàn thành phố.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

Hướng dẫn hồ sơ, thủ tục đối với việc quản lý thu, chi; thẩm định dự toán, quyết toán thu, chi từ nguồn thu cho thuê diện tích kinh doanh dịch vụ thuộc sở hữu nhà nước tại các nhà chung cư phục vụ tái định cư do Sở Xây dựng đề nghị để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

3. Trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước Hà Nội:

Hướng dẫn chi tiết quy trình, hồ sơ, thủ tục thu nộp, thanh toán, quyết toán kinh phí từ tài khoản tạm giữ mở tại Kho bạc Nhà nước do Sở Xây dựng quản lý tới tài khoản của Ban quản trị nhà chung cư hoặc tới tài khoản các đơn vị có liên quan trong việc quản lý vận hành, bảo trì nhà chung cư tái định cư.

Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp

Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn (nơi có nhà chung cư phục vụ tái định cư) có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quy định này và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Điều 11. Trách nhiệm của các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan

1. Đơn vị quản lý diện tích kinh doanh dịch vụ, đơn vị quản lý vận hành nhà chung cư có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao theo Quy định này và các Quy định khác của Nhà nước về quản lý, sử dụng nhà ở.

2. Ban quản trị tòa nhà chung cư tái định cư (nếu đã được thành lập), chủ sở hữu, người sử dụng nhà chung cư phục vụ tái định cư có trách nhiệm thực hiện các Quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng nhà ở, sử dụng đúng mục đích khoản hỗ trợ kinh phí quản lý vận hành nhà chung cư; phối hợp và giám sát các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện Quy định này.

Điều 12. Điều khoản thi hành.

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu cơ quan nhà nước cấp trên ban hành văn bản có quy định khác nội dung quy định này thì thực hiện theo văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên ban hành. Trường hợp có phát sinh khó khăn, vướng mắc cần phải sửa đổi hoặc điều chỉnh cho phù hợp với thực tế quản lý, Sở Xây dựng, Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định. / *AL*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH TỊCH

Nguyễn Đức Chung



Faint, illegible text at the top of the page, possibly a header or title.

241

